Thứ Ba, Ngày 11 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đảo chiều

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, sắc xanh ở phiên sáng nhanh chóng đảo chiều và duy trì đến hết phiên giao dịch. Thanh khoản thị trường ghi nhận đạt mức trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 6.26 điểm (-0.49%), đạt 1,284.41 điểm; HNX-Index tăng 0.83 điểm (+0.34%), đạt 246.41 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 25.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 993.3 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,844.7 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VHM, HPG.

▶ FPT (+1.74%), VPB (+1.39%), PLX (+2.98%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-0.91%), VHM (-1.93%), GVR (-1.66%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, Thực phẩm – Đồ uống, và Vật liệu xây dựng là các nhóm ngành ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, VNM, MSN, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index xuất hiện trạng thái bán gia tăng trong phiên chiều khi áp lực diễn ra ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Nỗ lực của nhóm chứng khoán chưa đủ giúp thị trường đóng cửa trong sắc xanh. Thị trường chủ yếu vẫn giữ vận động đi ngang, bám sát đường MA10 với thanh khoản duy trì ổn định. Trong kịch bản cơ sở, thị trường sẽ tiếp tục tích lũy quanh 1,250 – 1,280 và chờ đợi 1 phiên vượt đỉnh, bùng nổ thanh khoản cùng với sự lan tỏa giữa các nhóm ngành để bước vào con sóng tăng mới.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên mua tại những vùng hỗ trợ tương ứng với vùng 1,250 của thị trường nếu thị trường tích lũy thành công. Cân nhắc hạ tỷ trọng nếu VN-Index thủng hỗ trợ 1,240-1,250 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,284	-0.5	3.2	16.0	16.2	1.8	5,268,757
VN30 Index	1,308	-0.2	2.4	18.8	12.6	1.7	3,622,974
VN Midcap	1,989	-0.6	6.2	37.4	18.4	1.7	1,022,953
VN Smallcap	1,575	-0.3	8.9	18.9	30.0	1.1	266,205
HNX Index	246	0.3	4.6	8.3	20.4	1.3	318,336
UpCom	99	-0.6	7.9	17.5	13.4	1.8	1,594,195

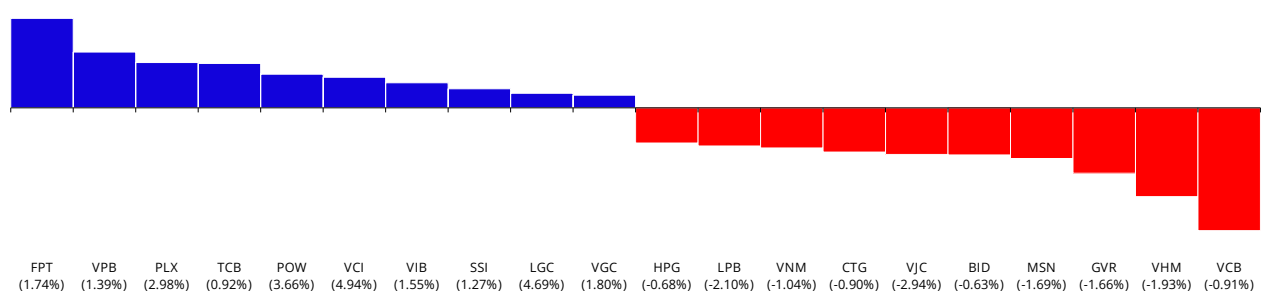
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.6	6.0	43.5	1.6	261.7	4.1	133,495
Bảo hiểm	-1.4	11.6	15.7	6.2	15.3	1.5	47,140
Bất động sản	-1.2	-0.3	-1.9	-10.7	14.3	1.3	724,804
CNTT	1.4	12.2	51.2	94.1	30.1	5.9	207,576
Dầu khí	2.5	5.7	42.7	18.5	25.7	2.8	72,733
Dịch vụ tài chính	1.1	6.7	18.8	55.6	24.1	2.0	215,329
Tiện ích	0.3	8.0	8.1	2.9	16.8	2.1	323,984
Du lịch và Giải trí	-2.3	9.5	36.8	41.8	n.a	35.2	132,241
Hàng & DV CN	-0.8	6.7	19.4	33.8	16.6	1.9	155,922
Hàng CN & Gia dụng	0.2	2.1	18.1	26.3	16.4	2.0	61,673
Hóa chất	-0.9	9.2	45.7	73.8	29.4	2.3	259,400
Ngân hàng	-0.5	-0.1	14.0	18.8	9.8	1.6	2,006,030
Ô tô và phụ tùng	-1.1	4.8	16.5	18.4	20.5	1.4	17,030
Tài nguyên Cơ bản	-0.5	6.5	13.3	36.1	41.4	1.6	243,153
Th.phẩm & Đồ uống	-1.0	6.5	7.1	2.3	27.1	2.9	462,669
Truyền thông	-2.4	1.1	-18.0	31.8	27.5	0.9	1,755
Xây dựng và Vật liệu	0.2	4.1	6.7	17.4	28.3	1.5	134,025
Y tế	-1.9	2.7	9.3	-0.3	14.9	2.1	37,854

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.1	1.1	-0.1	2.3	3.8	1.6
USD/JPY	157	0.1	1.5	0.7	7.0	11.5	12.7
USD/CNY	7	0.1	0.2	0.3	1.0	2.2	1.5
KRW/USD	1,378	0.2	0.2	0.7	5.2	7.0	7.0
EUR/USD	1	0.1	1.2	0.4	1.6	2.7	0.1
USD/VND	25,444	0.1	0.1	0.0	3.2	4.8	8.3
Dầu Thô	78	-0.2	5.9	-0.9	-0.4	8.3	10.6
Xăng	237	-1.7	0.9	-5.2	-8.1	12.8	-8.6
Khí đốt	3	4.1	16.9	34.3	71.9	20.3	34.2
Than	132	0.3	-6.0	-8.7	-1.9	-9.9	-2.8
Vàng	2,304	-0.3	-1.0	-1.4	5.5	11.7	17.7
Thép cuộn	3,773	-0.6	-0.3	-0.9	-3.0	-7.5	-1.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) DCM – Hóa chất: HĐQT dự trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 chấp thuận chia cổ tức 2023 bằng tiền với tỉ lệ 20%, cao hơn 4% so với kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã thông qua và 10% cho năm 2024.

2) NVB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quốc dân (NCB) vừa công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua Danh sách dự kiến các nhà đầu tư chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ nhằm tăng vốn điều lệ thêm 6,200 tỉ đồng.

3) CKG – Bất động sản: Ông Đinh Thanh Tâm- Phó Chủ tịch CIC Group đăng ký mua 5 triệu cổ phiếu CKG từ ngày 11/06-10/07/2024; nâng sở hữu lên 5.25%.

4) BAF – Hàng tiêu dùng: Siba Holdings mới đăng ký mua 27.7 triệu cổ phiếu BAF nhằm mục đích đầu tư. Được biết, Siba Holdings và BAF đều do ông Trương Sỹ Bá làm Chủ tịch HĐQT.

5) POW – Tiện ích: Lũy kế 5 tháng đầu năm, tổng sản lượng điện POW đạt 7,024 triệu kWh; tổng doanh thu ước đạt 12,753.4 tỷ đồng, giảm hơn 7% so với thực hiện năm 2023.

6) HDB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank – HoSE: HDB) vừa công bố tài liệu xin ý kiến cổ đông về việc tạm khóa "room ngoại" xuống 17.5%, nhằm chuẩn bị sẵn sàng cho các dự án chiến lược.

7) VSC – Cảng biển: Không chỉ khiến giới đầu tư bất ngờ về động thái thoái vốn tại Khách sạn Hyatt Place Hải Phòng, Viconship (VSC) còn "thay máu" nhân sự, hủy bỏ phát hành cổ phiếu.

8) CRE – Bất động sản: CenLand thoái vốn khỏi Hacisco trong bối cảnh công ty xây dựng này vừa báo lỗ hơn 2.5 tỷ đồng trong quý đầu năm 2024.

9) VRG – Bất động sản: Năm 2024, CTCP Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đặt mục tiêu doanh thu hơn 300 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 82.8 tỷ đồng giảm lần lượt 54% và 44% so với năm 2023. HĐQT dự trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 chấp thuận chia cổ tức 2023 bằng tiền với tỉ lệ 20%, cao hơn 4% so với kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã thông qua và 10% cho năm 2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – TCB

TCB – Ngân hàng: Ngày 10/6/2024, Techcombank liên tiếp được các tổ chức uy tín quốc tế vinh danh với giải thưởng "Ngân hàng nội địa tốt nhất Việt Nam" từ FinanceAsia, và "Ngân hàng #1 Việt Nam" do Tạp chí Forbes công bố, dựa trên khảo sát ý kiến từ đông đảo khách hàng tại Việt Nam.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/10/2024	6/11/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	34.8	224	315	233	
2	Truyền thông	33.9	29	41	30	
3	Dịch vụ tài chính	32.3	2,069	2,768	2,093	
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	27.2	443	647	508	
5	Tài nguyên Cơ bản	26.5	1,466	1,666	1,317	
6	Công nghệ Thông tin	21.0	718	1,180	975	
7	Bất động sản	16.5	2,699	3,586	3,078	
8	Ngân hàng	14.1	3,611	4,237	3,715	
9	Hóa chất	8.6	1,045	1,352	1,244	
10	Du lịch và Giải trí	5.2	224	286	272	
11	Xây dựng và Vật liệu	2.8	890	934	908	
12	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.2	2,463	1,837	1,798	
13	Thực phẩm và đồ uống	-0.6	2,254	1,956	1,969	
14	Bán lẻ	-2.2	606	733	749	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.9	367	388	404	
16	Ô tô và phụ tùng	-7.5	98	80	87	
17	Y tế	-16.1	51	32	38	

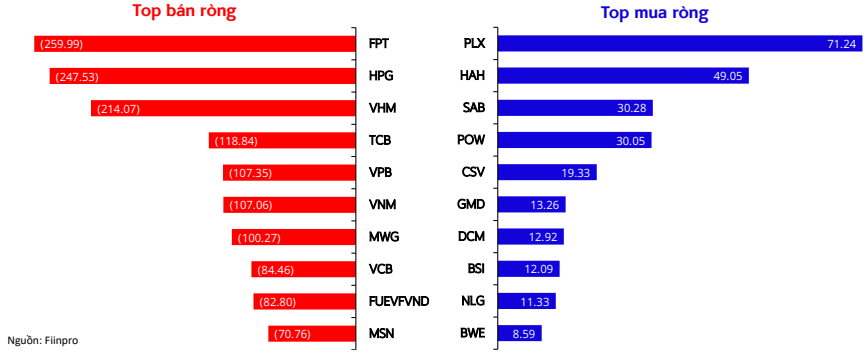
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	51,000	4.9	3.9	19.3	288	648.8	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,300	1.4	0.5	-4.7	171	566.2	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	38,150	-1.9	-3.2	-11.7	154	552.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	49,350	0.9	3.7	55.2	38	820.0	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	146,500	1.7	5.3	52.4	26	915.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	29,100	-0.7	-0.7	14.5	31	790.4	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,800	1.3	1.1	9.1	49	525.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,250	-2.7	-2.5	-1.5	45	447.2	
VIC	VinGroup	Bất động sản	43,200	-0.6	-2.0	-3.1	189	207.2	
NVL	Novaland	Bất động sản	14,200	-3.4	-4.1	-16.7	64	331.4	
IJC	Becamex IJC	Bất động sản	15,500	-4.3	-0.3	24.3	117	238.7	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	26,550	0.2	4.1	7.7	60	298.6	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	33,200	-0.9	1.2	22.5	44	358.5	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	21,700	-1.8	-1.8	-6.9	73	256.2	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	18,950	-3.1	-2.8	3.3	52	295.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	38,300.0	7.0	7.6	26.4	7.6	38.30	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	51,000.0	4.9	3.9	19.3	5.1	51.00	
STK	Sợi Thế Kỷ	Hàng cá nhân & Gia dụng	32,450.0	6.9	7.5	25.0	7.8	32.45	
CNG	CNG Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	35,000.0	3.7	2.3	27.7	3.6	35.00	
SMC	Đầu tư Thương mại SMC	Tài nguyên Cơ bản	15,000.0	6.0	7.1	46.3	6.8	15.00	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	6,900.0	2.4	8.2	-2.1	7.8	6.90	
TLH	Thép Tiến Lên	Tài nguyên Cơ bản	8,240.0	2.4	1.7	-0.5	2.9	8.24	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,300.0	1.4	0.5	-4.7	1.1	18.30	
VIC	VinGroup	Bất động sản	43,200.0	-0.6	-2.0	-3.1	-1.2	43.20	
SCS	DV Hàng hóa Sài Gòn	Du lịch và Giải trí	85,500.0	-2.7	-6.9	18.9	-7.0	85.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7
6/5/2024	1,850.7	1,811.6	39.1
6/4/2024	2,097.1	2,231.9	-134.8
6/3/2024	1,751.7	1,998.6	-246.9
5/31/2024	1,342.9	2,774.5	-1,431.6
5/30/2024	1,514.6	2,865.2	-1,350.6
5/29/2024	1,853.5	3,509.8	-1,656.3
5/28/2024	1,190.7	2,339.0	-1,148.3
5/27/2024	1,216.1	1,747.4	-531.4
5/24/2024	1,748.1	3,279.7	-1,531.6
5/23/2024	2,223.0	2,152.5	70.5
5/22/2024	1,392.1	2,251.5	-859.4
5/21/2024	1,325.9	2,055.4	-729.5

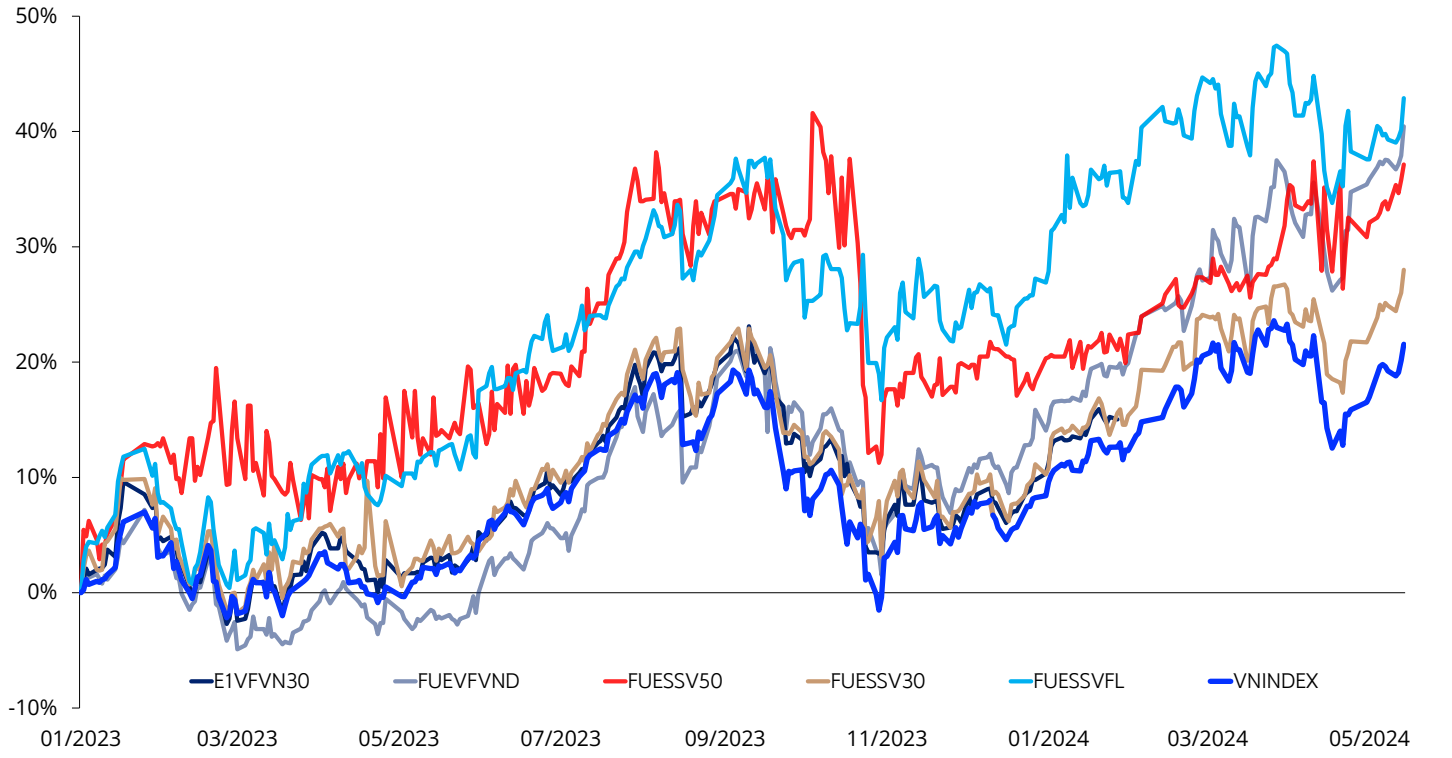
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,800	-0.1%	3.7%	17.3%	137,800	3.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,650	-0.7%	4.5%	17.7%	19,400	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,080	0.1%	4.4%	14.3%	750,200	15.8	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,590	0.1%	3.9%	23.3%	2,831,200	92.1	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,740	0.0%	4.4%	15.7%	89,800	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,200	0.0%	3.2%	16.0%	13,000	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,630	-0.1%	3.5%	15.9%	15,500	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,700	6.1%	14.6%	3.3%	19,000	0.2	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,660	-1.1%	2.4%	15.5%	16,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,340	-0.6%	5.9%	13.2%	41,900	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,410	0.2%	4.3%	17.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,780	-0.1%	3.7%	26.1%	300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,030	-0.3%	-1.3%	-6.2%	5,000	0.1	
14	BVFVN Diamond ETF	FUEBFVND	#N/A N/A	#VALUE!	n.a	n.a	0	n.a	
15	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	11,200	0.0%	0.9%	1.8%	4,400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,650	-0.2%	-4.0%	-8.1%	400	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	282.6	(593,805)	(1,079,830)	21.7	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(27,454)	19.7	33.2	0.9	1.82	1.7	12.5	49.5
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(508,083)	(1,449,672)	23.6	21.3	1.0	2.28	1.3	8.9	84.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	570.4	(123,008)	(4,205,496)	39.9	19.3	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	25.6	17.2	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(14,318)	20.4	21.3	1.0	1.97	1.7	11.8	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(6,135)	(10,307)	19.9	17.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	12.5	32.0	0.9	1.59	1.6	12.2	46.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	46.5	310,801	479,493	20.1	22.9	0.9	1.97	1.7	11.8	63.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.5	-	1,183	37.9	25.4	1.1	1.33	1.6	14.9	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	(1,136)	25.6	20.4	1.0	2.15	1.4	8.9	69.9
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	41.3	19.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-14.1	48.2	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	BVFVN Diamond ETF	KIMF	#N/A N/A	VNX50	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	N/A N/A	n.a	n.a	n.a	n.a
15	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	TVAM	10/27/2021	VN100	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.5	2.32	1.9	11.3	85.1
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-5.0	57.7	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities